

# HỆTL VN30 - DAO ĐỘNG TRONG BIÊN RỘNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 10/10/2019



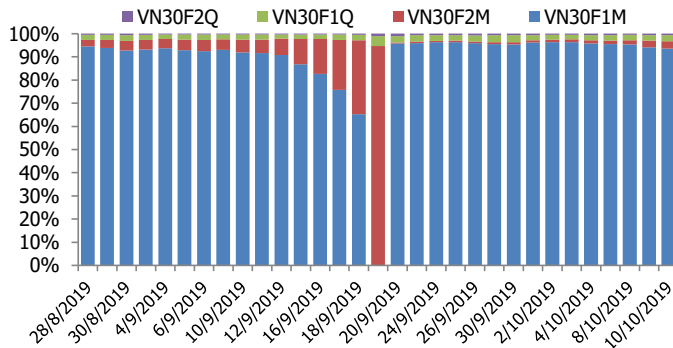
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1910	10/17/2019	7	913,00	18.860
VN30F1911	11/21/2019	42	915,20	633
VN30F1912	12/19/2019	70	912,80	538
VN30F2003	3/19/2020	161	911,80	122

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Nhiều Bluechips như HPG, CTG, MBB, BID, CTG, VIC, PLX, REE...giảm giá mạnh khiến thị trường đảo chiều. Đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0,45 điểm (0,05%) xuống 987,38 điểm; VN30 giảm 0,73 điểm (-0,08%) xuống 914,54 điểm và chỉ có HNX-Index giữ được sắc xanh khi tăng 0,51% lên 105,16 điểm. Thanh khoản thị trường thấp hơn những phiên gần đây với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.200 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng gần 100 tỷ trên toàn thị trường, chủ yếu bán VIC (78 tỷ đồng) thông qua phương thức thỏa thuận.
- Các hợp đồng tương lai giao dịch giảm co theo hướng tăng điểm trong phiên sáng. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng từ sau 14h khiến các hợp đồng giảm điểm trở lại và đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày. HệTL VN30F1910 đóng cửa giảm 1,8 điểm xuống 913 điểm, thấp hơn VN30 Index 0,05 điểm. Ngắn hạn, dòng tiền vẫn vậy, khối ngoại tiếp tục bán ròng, nhóm cổ phiếu trụ cột phiên tăng phiên giảm xem kẽ dẫn đến dao động ở chỉ số và không làm thay đổi trạng thái đi ngang hiện tại. Về cơ bản, thị trường phái sinh vẫn đang biến động trong biên 910-920 điểm. Do đó, chiến lược đánh ngắn với kỳ vọng 3-5 điểm tiếp tục phù hợp trong ngắn hạn.
- Về kỹ thuật, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số VN30 đóng cửa giảm điểm. Đường giá nằm dưới các đường MA ngắn như MA5, MA10, MA20 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật đã cho tín hiệu bán nên rủi ro điều chỉnh gia tăng. Vùng hội tụ của đường middle Bollinger band và ngưỡng Fibo 50% (905-908 điểm) sẽ là hỗ trợ mạnh của chỉ số trong phiên tới.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Chỉ số vẫn dao động trong biên từ 910-920 điểm. Do đó, hoạt động trading trong phiên sẽ được ưu tiên trong giai đoạn này. Các ngưỡng hỗ trợ tốt của chỉ số tại 912-909-906 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 918-921-924 điểm.

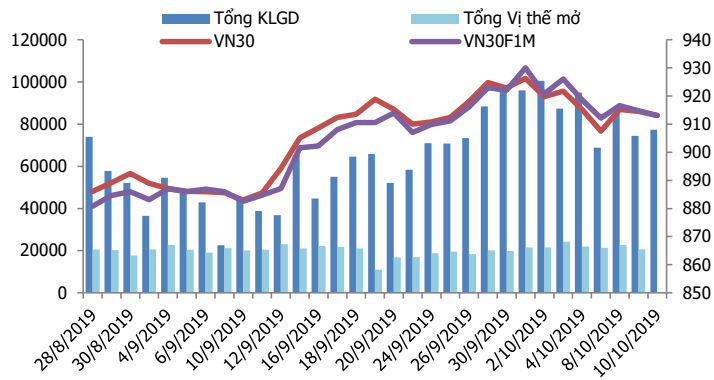
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường tiếp tục rung lắc mạnh với những phiên tăng giảm đan xen, do đó hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích.

### Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

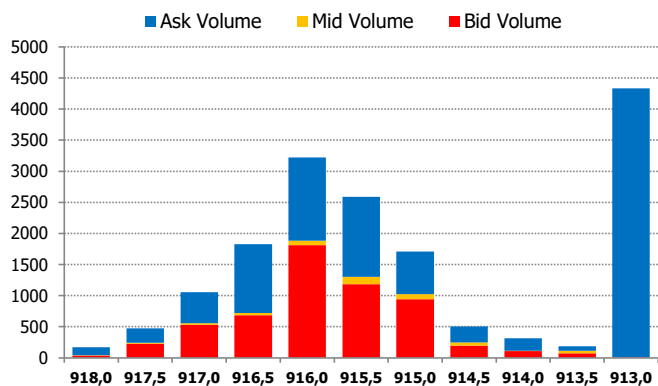
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1910	913,0	-0,20	76.849	4,0	18.860	-3
VN30F1911	915,2	-0,14	339	-19,7	633	7,7
VN30F1912	912,8	-0,02	66	37,5	538	7,6
VN30F2003	911,8	-0,18	28	-24,3	122	3,4
<b>Tổng</b>			77.282	3,9	20.153	-2,3

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L**

- Các hợp đồng tương lai giao dịch giảm co theo hướng tăng điểm trong phiên sáng. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng từ sau 14h khiến các hợp đồng giảm điểm trở lại và đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày. HẾT L VN30F1910 đóng cửa giảm 1,8 điểm xuống 913 điểm, thấp hơn VN30 Index 0,05 điểm cho thấy tâm lý thận trọng của giới đầu tư về xu hướng của thị trường.
- Thanh khoản thị trường tăng nhẹ so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 77.282 hợp đồng tăng 3,87%. Trong đó, thanh khoản tập trung phần lớn ở HẾT L tháng 10 với 76.849 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1910 là 914,07 điểm (cao hơn 1,07 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1911 là 919,19 điểm (+3,99 điểm), VN30F1912 là 923,31 điểm (+10,51 điểm) và VN30F2003 là 936,82 điểm (+25,02 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>NEUTRAL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>912-914</b>	<b>910-912</b>	<b>909-912</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>919-922</b>	<b>920-922</b>	<b>926-929</b>

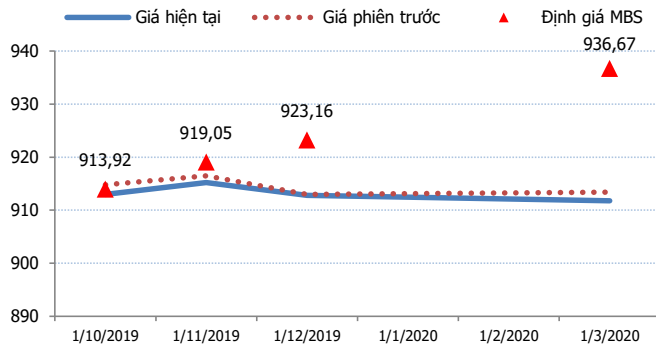
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



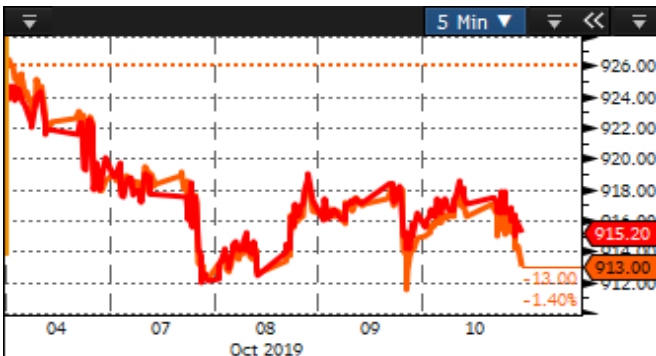
### DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2,2	1,70	0,5	1,18
VN30F1Q - VN30F1M	-0,2	-1,80	1,6	-1,8
VN30F1Q - VN30F2M	-2,4	-3,50	1,1	-2,98
VN30F2Q - VN30F1M	-1,2	-1,40	0,2	-2,2
VN30F2Q - VN30F2M	-3,4	-3,10	-0,3	-3,38
VN30F2Q - VN30F1Q	-1	0,40	-1,4	-0,4

### ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



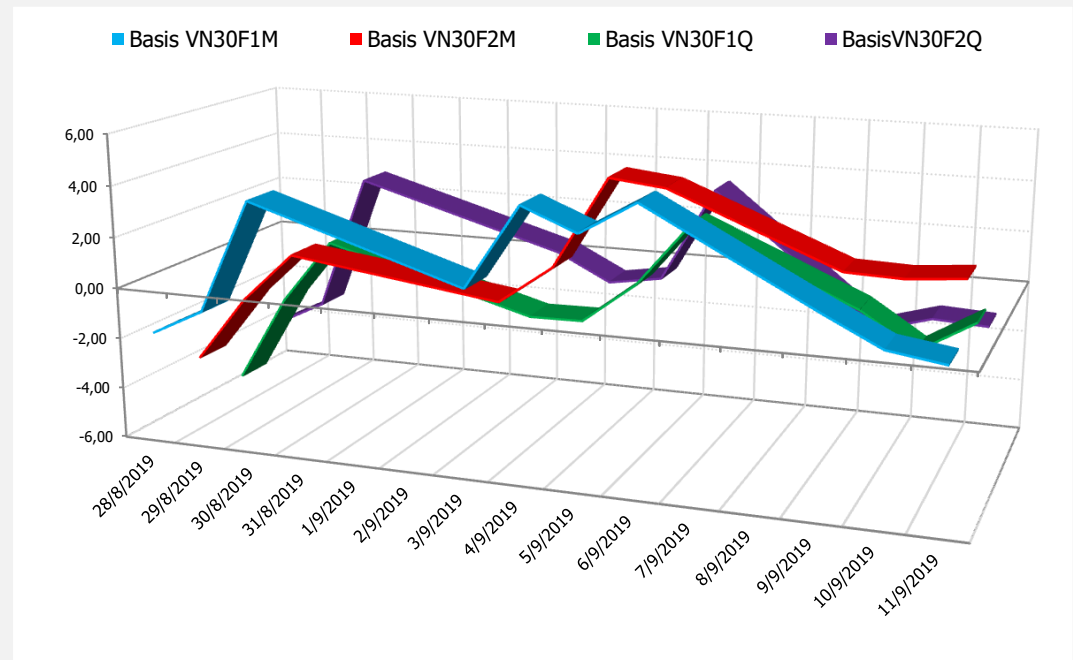
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



### NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Mặc dù hồi phục nhẹ đầu phiên, tuy nhiên đà tăng suy yếu về cuối phiên, khiến cả 4 HĐTL tiếp tục điều chỉnh giảm từ 0,2 đến 1,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 phiên này ghi nhận mức giảm 1,49 điểm. Do đó, basis của các HĐTL ngày càng phân hóa rõ nét, dao động trong khoảng -1,25 đến +2 điểm. Cụ thể, hợp đồng kỳ hạn tháng 10 tiếp tục suy yếu so với phiên liền trước, hiện chỉ cao hơn 0,05 điểm so với VN30, trong khi hợp đồng kỳ hạn tháng 3/2020 lại thấp hơn chỉ số cơ sở 1,25 điểm.
- Về chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai, tương tự như phiên liền trước, biên độ dao động chênh lệch giá giữa các hợp đồng chỉ đạt khoảng -3,4 đến +2,2 điểm. Trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Do đó, những diễn biến chênh lệch trên vẫn khó có thể tạo cơ hội kiếm lời từ chênh lệch giá cho nhà đầu tư.

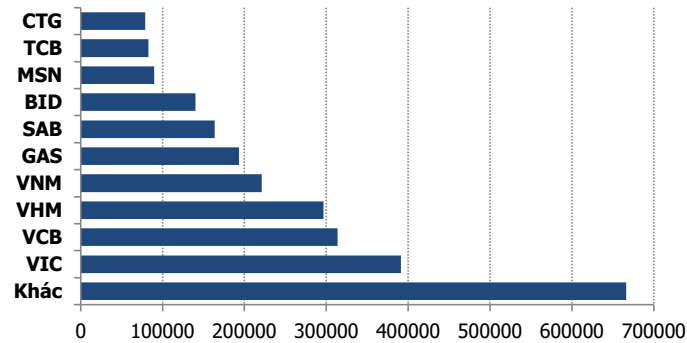
### DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



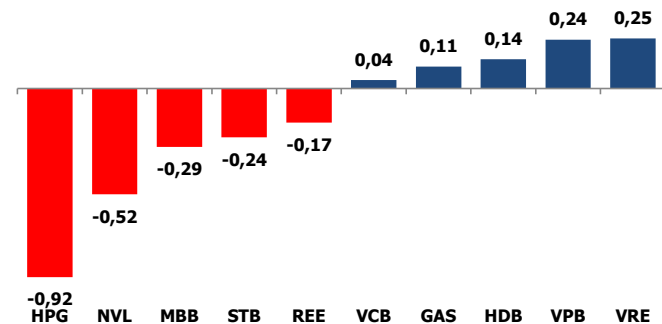
**THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	987,38	913,05
Thay đổi	-0,45	-1,49
%Chg	-0,05	-0,16
YTD	10,63	6,79
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3.341,59	2.637,52
P/E	16,84	13,95
P/B	2,42	2,29

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Trong nhóm VN30, VRE vẫn đứng đầu phía tăng giá. Một số ngân hàng vẫn giữ được sắc xanh trong đa phần thời gian giao dịch như HDB, VPB, VCB. Tuy vậy số cổ phiếu tăng giá chỉ còn 9 mã, giảm hơn 1/2 so với cuối phiên sáng. Nhiều mã đảo chiều giảm giá mạnh như HPG, REE, CTG, VIC, PLX, BID đồng loạt giảm giá tạo áp lực lên thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,73 điểm (-0,08%) xuống 914,54 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 80,41 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.471 tỷ đồng.
- Khối ngoại vẫn bán gần 100 tỷ trên toàn thị trường, nhưng nếu loại đi giao dịch bán thỏa thuận VIC (82,3 tỷ đồng), thực chất khối ngoại bán ròng khá nhẹ. Trong đó, lực bán tập trung chủ yếu vào VIC (77,93 tỷ đồng), VHC (19 tỷ đồng), HPG (14,71 tỷ đồng), POW (10 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	987,38	(0,05)	16,84	10,63
<b>Dow Jones</b>	26.496,67	0,57	17,67	13,59
<b>S&amp;P500</b>	2.938,13	0,64	19,32	17,20
<b>Nikkei 225</b>	21.691,45	0,65	15,54	8,38
<b>Shanghai</b>	2.947,71	0,78	14,30	18,20
<b>DAX</b>	12.164,20	0,58	19,78	15,20
<b>Vàng</b>	1.493,17	(0,05)		16,43
<b>Dầu WTI</b>	53,77	0,41		18,41

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 07/10/2019</b>			
Đức- Đơn hàng nhà máy T9	-2,10%	-0,40%	-0,60%
Mỹ- Tín dụng tiêu dùng T9	23,3 tỷ	14,9 tỷ	17,9 tỷ
<b>Thứ Ba- 08/10/2019</b>			
Đức- Sản xuất công nghiệp T9	-0,60%	-0,20%	-0,40%
Mỹ - Phát biểu của chủ tịch Fed Jerome Powell			
<b>Thứ Tư - 09/10/2019</b>			
Mỹ- Biên bản họp T9 của Fed			
Mỹ- Tồn kho dầu thô hàng tuần	3,1 triệu thùng		2,9 triệu
<b>Thứ Năm - 10/10/2019</b>			
Mỹ- Lạm phát lõi T9	0,30%	0,20%	

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, khi nhà đầu tư kỳ vọng vòng đàm phán thương mại Mỹ-Trung đang diễn ra ít nhất sẽ mang lại một thỏa thuận một phần. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 0,57%, đạt 26.496,67 điểm. S&P 500 tăng 0,64%, đạt 2.938,13 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 0,6%, đạt 7.950,78 điểm.
- OPEC cam kết hành động để cân bằng thị trường, giá dầu tăng. Giá dầu Brent tương lai tăng 78 cent, tương đương 1,3%, lên 59,1 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 96 cent, tương đương 1,8%, lên 53,55 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 10/10 rời đỉnh một tuần sau thông tin Trung Quốc muốn đạt thỏa thuận với Mỹ để tránh leo thang hơn nữa căng thẳng thương mại. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 11,3 USD xuống 1.493,7 USD/ounce. Giá vàng tương lai 0,7% xuống 1.501,9 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

HPG vừa ra tin hợp tác với một đại gia thép nước ngoài, nhưng phiên hôm nay cổ phiếu này giảm giá 1,83%, kèm theo đó là khối ngoại bán ròng. Chưa rõ giá giảm có phải do khối ngoại “đè” xuống hay không, tuy nhiên phiên giảm mạnh này đang đe dọa đến nỗ lực phục hồi cách đây 2 ngày. Kết thúc phiên, HPG giảm 400 đồng xuống 21.500 đồng và đóng góp 0,91 điểm vào đà giảm của chỉ số VN30.

**Phân tích kỹ thuật cổ phiếu HPG**  
Điều chỉnh kỹ thuật



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9,81	127.000	0,00	1,42%	56,295	0,00	23,24	7,80
TCB	Banks	8,20	23.650	0,00	0,85%	17,064	0,00	9,39	1,47
VIC	Real Estate Investment & Services	7,54	116.900	-0,09	0,77%	32,011	-0,06	71,13	4,74
VPB	Banks	5,83	22.200	0,45	0,90%	102,875	0,24	7,43	1,43
VJC	Travel & Leisure	5,68	137.500	0,07	0,51%	69,933	0,04	13,96	5,31
MSN	Financial Services	5,49	77.000	0,00	1,04%	32,148	0,00	23,31	2,88
HPG	General Industrials	5,43	21.500	-1,83	2,79%	85,645	-0,92	7,79	1,35
MWG	Technology Hardware & Equipment	5,43	123.600	0,00	1,30%	38,145	0,00	15,66	5,25
VHM	Real Estate Investment & Services	4,76	88.500	0,00	1,14%	31,694	0,00	19,65	6,86
MBB	Banks	4,75	22.750	-0,66	0,88%	69,817	-0,29	7,64	1,54
FPT	Fixed Line Telecommunications	4,67	56.400	0,00	1,06%	45,771	0,00	12,97	2,87
VCB	Banks	3,83	84.600	0,12	0,83%	63,863	0,04	17,89	4,11
NVL	Real Estate Investment & Services	3,48	61.300	-1,61	3,11%	22,349	-0,52	17,13	2,82
HDB	Banks	2,90	27.650	0,55	0,91%	42,335	0,14	9,54	1,73
STB	Banks	2,82	10.800	-0,92	1,39%	36,698	-0,24	8,96	0,76
SAB	Beverages	2,75	255.300	0,00	0,94%	4,239	0,00	37,91	9,34
EIB	Banks	2,66	16.700	0,00	1,21%	1,061	0,00	38,46	1,32
VRE	General Retailers	2,18	32.400	1,25	1,25%	100,372	0,25	31,37	2,65
PNJ	General Retailers	2,15	79.100	0,00	0,63%	17,017	0,00	16,73	4,30
GAS	Oil & Gas Producers	1,48	101.100	0,80	0,90%	17,557	0,11	16,67	4,34
GMD	Industrial Transportation	1,08	26.500	0,38	1,71%	11,11	0,04	14,04	1,29
BID	Banks	1,07	41.000	-0,61	1,71%	43,552	-0,06	19,61	2,57
SSI	Financial Services	0,99	21.300	0,00	1,18%	31,629	0,00	10,66	1,15
REE	Industrial Engineering	0,98	37.800	-1,82	2,65%	40,84	-0,17	7,19	1,23
CTG	Banks	0,96	21.150	-0,70	1,18%	48,645	-0,06	14,39	1,10
BVH	Financial Services	0,76	71.500	0,42	1,13%	8,574	0,03	47,50	3,27
SBT	Food Producers	0,72	17.950	0,28	0,84%	27,088	0,02	23,88	1,53
ROS	Construction & Materials	0,67	25.650	0,00	2,19%	541,664	0,00	71,45	2,45
CTD	Construction & Materials	0,58	89.800	-0,22	0,67%	3,064	-0,01	6,63	0,86
DPM	Chemicals	0,35	14.450	-2,03	2,42%	6,865	-0,07	16,95	0,73

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>